

CHẤT LƯỢNG NƯỚC KIỂM TRA ĐỊNH KỲ TẠI CÁC TRẠM SẢN XUẤT VÀ MẠNG LƯỚI
(THÁNG 07/2025)

STT	Vị trí lấy mẫu	Ngày nhận mẫu	Mã mẫu	Mùi	Màu sắc TCU	Độ Đục	pH	Amoni	Chỉ số Pecmang anat	As	Vi sinh		Clo dư
											Coliforms	E.coli	
					TCU	NTU		mg/l	mg/l	mg/l	CFU/100ml	CFU/100ml	mg/l
QCVN 01-1:2024/BYT				Không có mùi lạ	15	2	6.0-8.5	1	2	0.01	<1	<1	0.2-1.0
1	Trạm cấp nước Thụy Khuê												
1.1	Bơm II	3/7/2025	0725.1007/5519	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	0.24	7.33	KPH (LOD=0.08)	0.512	0.006985	0	0	0.32
1.2	170 Ngọc Hà	3/7/2025	0725.1007/5520	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	< 0.10	7.36	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.007161	0	0	0.23
1.3	104 ngõ 180 Ngọc Hà	3/7/2025	0725.1007/5521	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	< 0.10	7.35	KPH (LOD=0.08)	< 0.36	0.007278	0	0	0.26
2	Trạm cấp nước Vân Đồn												
2.1	Bơm II	10/7/2025	0725.1042/5740	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	< 0.10	7.15	KPH (LOD=0.08)	0.64	0.008246	0	0	0.65
2.2	674 Bạch Đằng	10/7/2025	0725.1042/5741	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	< 0.10	7.18	KPH (LOD=0.08)	0.58	0.008355	0	0	0.47
2.3	387 Bạch Đằng	10/7/2025	0725.1042/5742	Không có mùi lạ	KPH (LOD=3 TCU)	< 0.10	7.14	KPH (LOD=0.08)	0.45	0.008214	0	0	0.52
3	Trạm cấp nước Đông Mỹ												
3.1	Bơm II	15/07/2025	0725.1423/5886	Không có mùi lạ	< 5	< 0.10	7.41	KPH (LOD=0.08)	0.896	KPH (LOD=0.003)	0	0	0.4
3.2	51B Trường Thọ	15/07/2025	0725.1423/5887	Không có mùi lạ	< 5	0.57	7.57	KPH (LOD=0.08)	1.408	0.00632	0	0	0.25
3.3	100 Đông Mỹ	15/07/2025	0725.1423/5888	Không có mùi lạ	< 5	< 0.10	7.53	KPH (LOD=0.08)	0.832	KPH (LOD=0.003)	0	0	0.26
4	Trạm cấp nước Bạch Mai												
4.1	Bơm II	28/07/2025	0725.1485/6338	Không có mùi lạ	< 5	< 0.10	7.25	KPH (LOD=0.08)	0.512	< 0.0055	0	0	0.36
4.2	Số 11 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	28/07/2025	0725.1485/6339	Không có mùi lạ	< 5	< 0.10	7.18	KPH (LOD=0.08)	0.832	< 0.0055	0	0	0.23
4.3	Số 4 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	28/07/2025	0725.1485/6340	Không có mùi lạ	< 5	< 0.10	7.15	KPH (LOD=0.08)	0.704	< 0.0055	0	0	0.23